TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **75/**2023/HNGĐ-ST
Ngày 11/9/2023
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Thuở
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Anh Giàu
2. Bà Nguyễn Thị Trúc Giang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Cẩm Trang - Thư ký Tòa án.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 223/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXX - HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 136/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1979

Địa chỉ: 55 ấp H, xã H, huyện G, tỉnh B (vắng mặt)

Bị đơn: Ông Phan Ngọc Phương D, sinh năm 1979

Địa chỉ: 324A ấp Phú L, xã Bình P, thành phố B, tỉnh B (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Bà và ông Phan Ngọc Phương D kết hôn với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện G, tỉnh B vào năm 2017. Trong quá trình chung sống với nhau, những năm đầu vợ chồng sống hạnh phúc, tuy nhiên đến cuối năm 2022 cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, ông D không chăm lo kinh tế gia đình, thường hay cãi vả. Mặc dù gia đình hai bên đã nhiều lần hòa giải nhưng không thành. Về con chung, tài sản chung, nợ

chung không có. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, nên ly hôn là biện pháp tốt nhất cho cả đôi bên. Bà yêu cầu ly hôn với ông D, con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Phan Ngọc Phương D đều vắng mặt nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim C khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Phan Ngọc Phương D nên quan hệ pháp luật là "Ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Phan Ngọc Phương D có nơi cư trú tại số 324, ấp Phú L, xã Bình P, thành phố B, tỉnh B nên Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre có thẩm quyền giải quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự,.

[3] Về việc tham gia phiên tòa của đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông Phan Ngọc Phương D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà C, ông D theo quy định tại điểm b khoản Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Phan Ngọc Phương D tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Phong, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo lời trình bày của bà C thì bà và ông D chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì xảy ra mau thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, nay nhận thấy không còn tình cảm với ông D nên bà yêu cầu xin ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông D đến để hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông đều vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà C. Do đó, có căn cứ xác định tình cảm vợ chồng giữa bà C với ông D đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C đối với ông D.

[5] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim C khai giữa bà và ông Phan Ngọc Phương D không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: "*Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc*

Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn …". Do đó, bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim C đối với ông Phan Ngọc Phương D, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim C được ly hôn với ông Phan Ngọc Phương D.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim C khai bà và ông Phan Ngọc Phương D không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002918 ngày 17 tháng 5 năm 2023 của C cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (Bà C đã nộp đủ án phí).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- CCTHADS thành phố Bến Tre (1b);
- UBND xã Bình Phú (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở